

Lịch Rác tái chế được/Lịch Rác không cháy được 2025-2026

令和7年度 朝倉市 資源ごみ・不燃ごみを出す日程表(ベトナム語版 甘木地域ブロック③)

Taka gi	Tất cả các quận (Chỉ những tháng chẵn)
---------	--

Minagi Miyahara, Dan, Furukuma, Siro, Simominagi, Tsunoedadanchi, Manganji, Jyūmonji
(1) Hazezata, Kamihazezata, Kubotori, Ropponmatsu

Minagi Yanotake, Yakatabaru, Minaginomori, Kawahara, Onigajyō, Sakanoshita, Uegumi,
(2) Nakagumi, Terauchi, Kamiminagi, Itaya, Chōbatake

Kanagawa(1) Ushizuru, Nakashimada, Tajima

Kanagawa(2) Kamiyanaga, Nisiyanaga, Simoyanaga, Kuwabara

Tháng 4 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
Taka gi		Minagi (1)	Minagi (2)	Kanaga awa(1)		
13	14	15	16	17	18	19
		Kanaga awa(2)				
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30			

Tháng 5 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
Minagi (1)		Minagi (2)	Kanag awa(1)	Kanag awa(2)		
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

Tháng 6 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	Taka gi	12	13	14
Minagi (2)	Minagi (1)		Kanag awa(2)	Kanag awa(1)		
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30					

Tháng 7 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
	Minagi (1)	Minagi (2)		Kanag awa(1)		
13	14	15	16	17	18	19
Kanag awa(2)						
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

Tháng 8 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
					1	2
3	4	5	6	7	8	9
	Taka gi			Minagi (1)		
10	11	12	13	14	15	16
		Minagi (2)				Kanag awa(1)
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30
Kanag awa(2)						
31						

Tháng 9 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
Minagi (1)		Minagi (2)	Kanag awa(1)	Kanag awa(2)		
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

Tháng 10 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
	Taka gi		Minagi (1)	Minagi (2)		
12	13	14	15	16	17	18
		Kanag awa(1)	Kanag awa(2)			
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	

Tháng 11 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
						1
2	3	4	5	6 Minagi (1)	7	8
9	10	11	12	13	14	15
	Minagi (2)	Kanag awa(1)	Kanag awa(2)			
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29
30						

Tháng 12 năm 2025

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1	2	3	4	5	6
			Taka gi	Minagi (1)		
7	8	9	10	11	12	13
	Minagi (2)		Kanag awa(2)	Kanag awa(1)		
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

Tháng 1 năm 2026

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
			Minagi (1)	Minagi (2)		
18	19	20	21	22	23	24
Kanag awa(1)		Kanag awa(2)				
25	26	27	28	29	30	31

Tháng 2 năm 2026

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
Minagi (2)	Minagi (1)			Kanag awa(2)		Kanag awa(1)
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
				Taka gi		

Tháng 3 năm 2026

C.N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
		Minagi (1)	Minagi (2)			
15 Kanagawa(1)	16	17 Kanagawa(2)	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				